

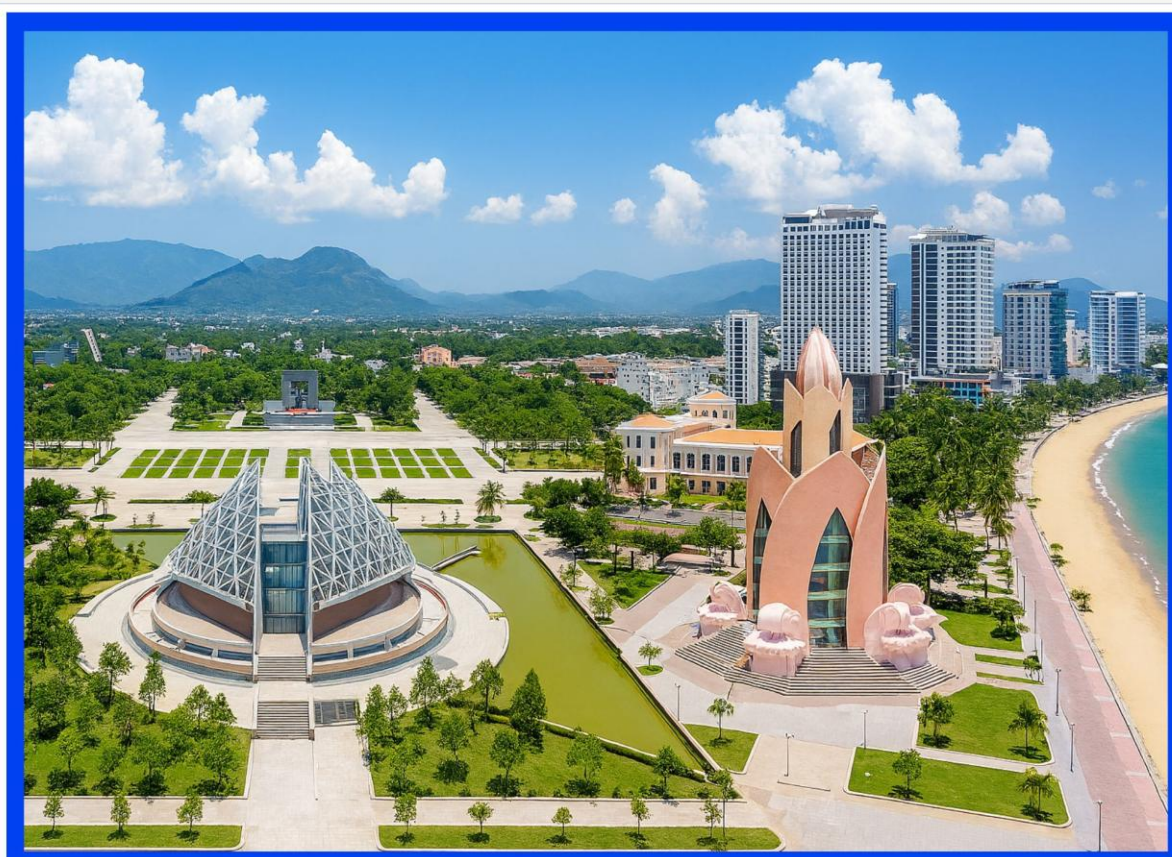


CỤC THỐNG KÊ
THỐNG KÊ TỈNH KHÁNH HÒA

BẢN TIN

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH KHÁNH HÒA

THÁNG 10 NĂM 2025



THU NGÂN SÁCH

2.215,7
tỷ đồng

↑ 12,52%

THÁNG 10

30.931
tỷ đồng

↑ 45,42%

10 THÁNG

CHI NGÂN SÁCH

2.243,4
tỷ đồng

↓ 3,02%

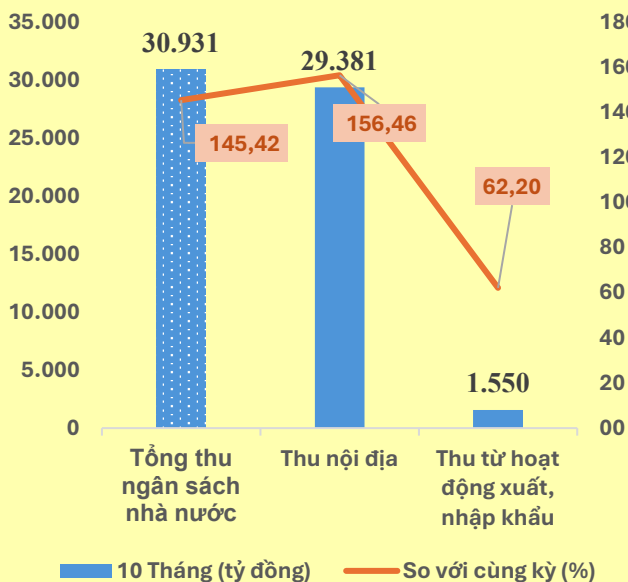
THÁNG 10

25.751,7
tỷ đồng

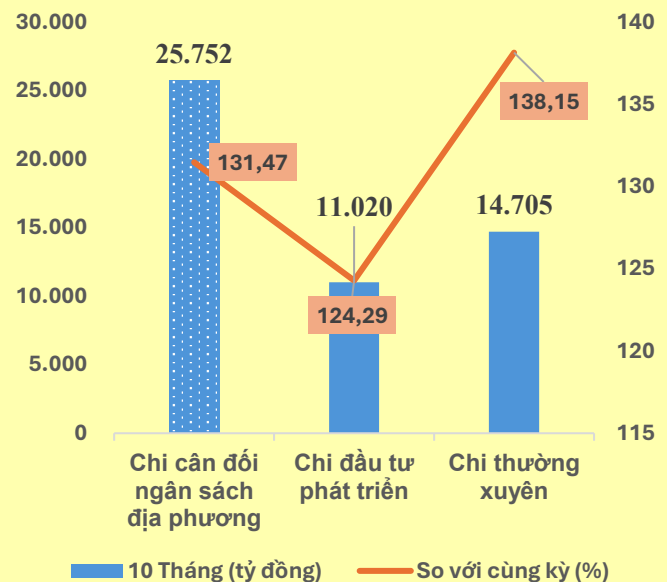
↑ 31,47%

10 THÁNG

THU NGÂN SÁCH



CHI NGÂN SÁCH



Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh mười tháng năm 2025 ước được 30.931 tỷ đồng, bằng 104,53% dự toán và tăng 45,42% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 1.550 tỷ đồng, bằng 57,2% dự toán và giảm 37,8%; thu từ SXKD trong nước 29.381 tỷ đồng, bằng 109,3% và tăng 56,46%.

Tổng chi cân đối ngân sách nhà nước địa phương mười tháng năm 2025 ước được 25.751,7 tỷ đồng, bằng 78,22% dự toán và tăng 31,47% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Chi đầu tư phát triển được 11.020 tỷ đồng, bằng 83,35% và tăng 24,29%; chi thường xuyên 14.705,2 tỷ đồng, bằng 87,55% và tăng 38,15%.

(Theo báo cáo của Sở Tài chính)

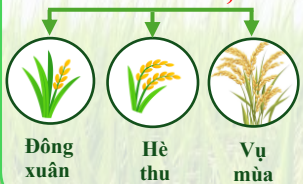
DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG CÂY HÀNG NĂM

147,273,4 ha ▼0,92%



DIỆN TÍCH LÚA

88.786,7 ha ▼0,46%

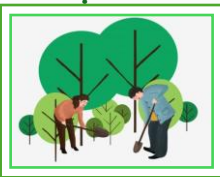
Đông
xuânHè
thuVụ
mùa

CÁC LOẠI CÂY KHÁC

59.445,8 ha ▼1,61%



LÂM NGHIỆP

GỖ KHAI THÁC
TỪ RỪNG TRỒNG109.598,3 m³
▲38,21%DIỆN TÍCH RỪNG TRỒNG
MỚI TẬP TRUNG842,3 ha
▼24,36%

CHĂN NUÔI

Trâu

6.058 con
▼5,52%

Bò

163.190 con
▲0,33%

Lợn

227.274 con
▼21,69%

Dê

101,8 nghìn con
▲1,59%

Cừu

96,9 nghìn con
▲0,33%

Gia cầm

4.811,5 nghìn con
▼0,31%

TỔNG SẢN LƯỢNG THỦY SẢN

248.999,5 tấn ▲1,4%



KHAI THÁC

217.263,8 tấn
▲0,34%

NUÔI TRỒNG

31.735,7 tấn
▲9,32%

GIỐNG TS

43.653,7 triệu con
▲9,09%

Sản xuất nông nghiệp: Tháng 10/2025 tập trung chăm sóc, thu hoạch hoa màu vụ Hè Thu và gieo trồng, chăm sóc các loại cây vụ Mùa. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm (tính đến 20/10/2025) ước được 147.273,4 ha, giảm 0,92% so với cùng kỳ năm trước.

Chăn nuôi: Dịch tả lợn Châu Phi bắt đầu xuất hiện ở xã Diên Thọ đến nay đã lây lan trên phạm vi tỉnh Khánh Hòa, ảnh hưởng đến sinh kế của người chăn nuôi và gây thiệt hại về kinh tế. Tính đến cuối tháng 10/2025, tổng đàn trâu có 6.058 con, giảm 5,52% so cùng kỳ năm trước; đàn bò 163.190 con, tăng 0,33%; đàn lợn 227.274 con, giảm 21,69%; gia cầm 4.811,5 nghìn con, giảm 0,31%; dê 101,8 nghìn con, tăng 1,59%; cừu 96,9 nghìn con, tăng 0,33%.

Lâm nghiệp: Sản lượng gỗ khai thác các loại mười tháng năm 2025 được 109.589,3 m³, tăng 38,21%; diện tích trồng rừng mới tập trung 842,3 ha, giảm 24,36%.

Thủy sản: Thủy sản đánh bắt gặp khó khăn do thời tiết biến động, thường xuyên mưa dông nên nhiều tàu nằm bờ ngừng hoạt động; thủy sản nuôi trồng hiện các hộ đang chăm cho vụ nuôi cuối năm để đảm bảo kịp thời gian thu hoạch phục vụ Tết Nguyên đán. Tổng sản lượng thủy sản mười tháng năm 2025 ước được 248.999,5 tấn, tăng 1,4% so cùng kỳ năm trước: Sản lượng thủy sản khai thác 217.263,8 tấn, tăng 0,34%; sản lượng thủy sản nuôi trồng 31.735,7 tấn, tăng 9,32%. Các trại giống trong tỉnh sản xuất được 43.653,7 triệu con giống các loại, tăng 9,09% so cùng kỳ năm trước.

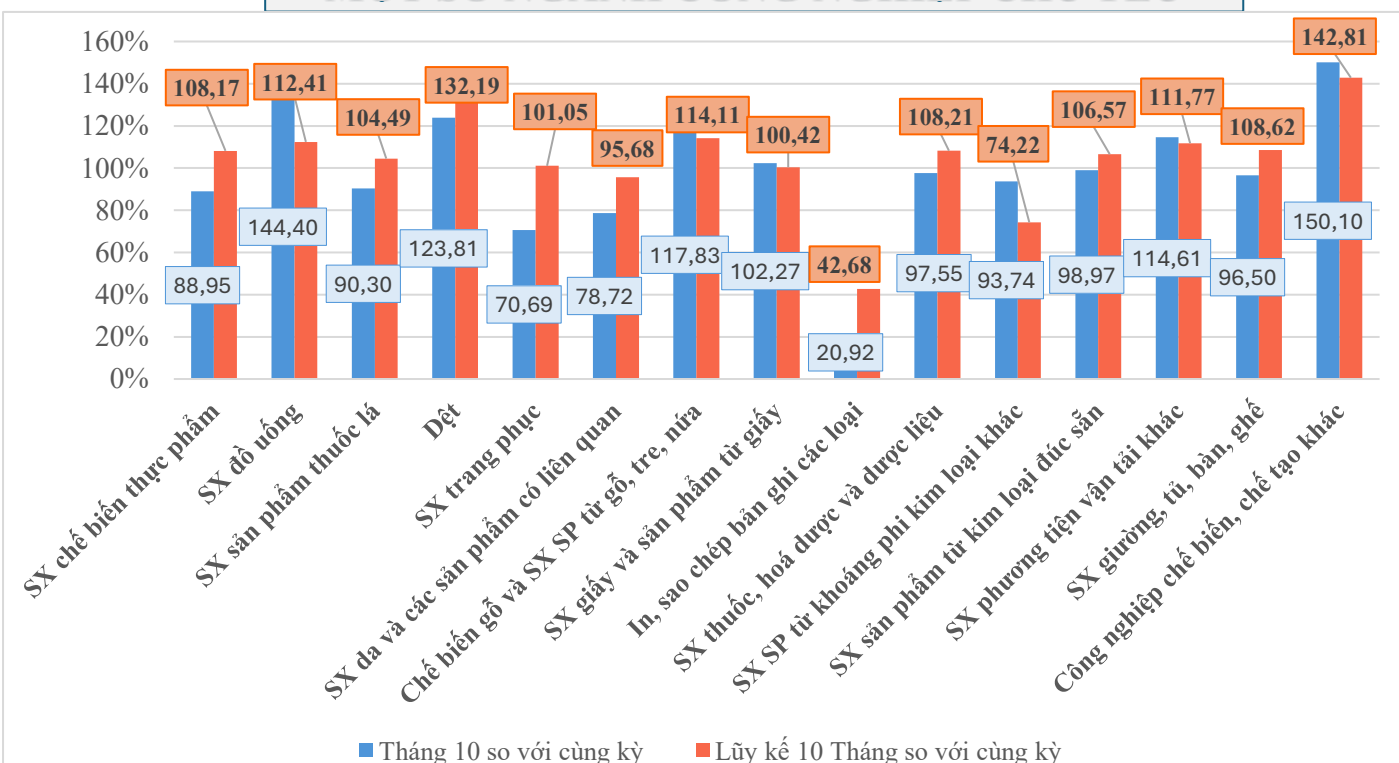


Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tháng mười ghi nhận nhiều tín hiệu khởi sắc. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 10/2025 ước tăng 2,46% so với tháng trước và tăng 14,07% so cùng kỳ năm trước. Tính chung mười tháng năm 2025 chỉ số sản xuất công nghiệp toàn tỉnh tăng 6,32% so cùng kỳ năm trước: Ngành công nghiệp khai khoáng tăng 11,38%; công nghiệp chế biến chế tạo tăng 9,18%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 3,15%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,45%.



MỘT SỐ NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHỦ YẾU



TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA
VÀ DOANH THU DỊCH VỤ

16.329 Tỷ đồng ▲14,46%

165.161 Tỷ đồng ▲15,64%

BÁN LẺ HÀNG HÓA



10.534 Tỷ đồng ▲14,88%

104.334 Tỷ đồng ▲17,17%

LƯU TRÚ, ĂN UỐNG



3.544 Tỷ đồng ▲18,7%

36.151 Tỷ đồng ▲13,87%

DU LỊCH, LỮ HÀNH



323 Tỷ đồng ▲2,14%

4.289 Tỷ đồng ▲6,12%

DỊCH VỤ KHÁC

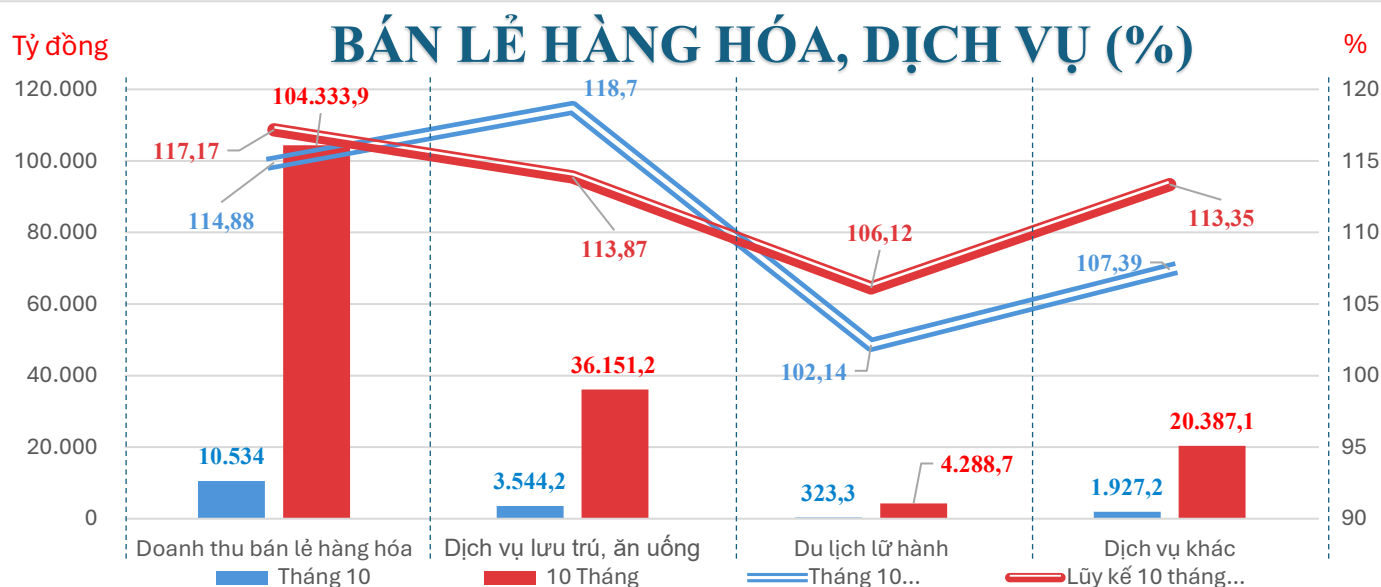


1.927 Tỷ đồng ▲7,39%

20.387 Tỷ đồng ▲13,35%

Tháng 10 so với cùng kỳ

Lũy kế 10 tháng so với cùng kỳ

BÁN LẺ
HÀNG HÓA
VÀ DỊCH VỤ

Thị trường bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng mười tháng năm 2025 duy trì xu hướng tăng trưởng ổn định, phản ánh sức mua bền vững và niềm tin tiêu dùng tích cực; trong đó, ngành lương thực, thực phẩm tiếp tục giữ vai trò chủ đạo. Hoạt động du lịch sôi động đã kéo theo nhu cầu tiêu dùng, mua sắm, ẩm thực và lưu trú tăng cao, trực tiếp thúc đẩy doanh thu thương mại, dịch vụ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 10 tháng năm 2025 ước được 165.161 tỷ đồng, tăng 15,64% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: Bán lẻ hàng hóa 104.333,9 tỷ đồng, tăng 17,17%; dịch vụ lưu trú và ăn uống 36.151,2 tỷ đồng, tăng 13,87%; du lịch lữ hành 4.288,7 tỷ đồng, tăng 6,12%; ngành dịch vụ khác 20.378,1 tỷ đồng, tăng 13,35%.

DU LỊCH

DOANH THU

THÁNG 10



4.157,5
tỷ đồng

▲48,97

10 THÁNG



60.318,9
tỷ đồng

▲20,1%

LƯỢT KHÁCH

THÁNG 10



817 nghìn
lượt người

▲21,02%

10 THÁNG



14.894,8
nghìn lượt người
[4.691,1 nghìn lượt
khách quốc tế]

▲16,09%

Trong mười tháng năm 2025, ngành du lịch đã ghi nhận những kết quả tích cực, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ và đà tăng trưởng ổn định. Doanh thu hoạt động du lịch được 60.318,9 tỷ đồng, bằng 90,78% kế hoạch và tăng 20,1% so cùng kỳ năm trước; khách lưu trú được 14.894,8 nghìn lượt người, bằng 94,55% và tăng 16,09%; 37.143,6 nghìn ngày khách, bằng 94,16% và tăng 16,55% (trong đó, 4.691,1 nghìn lượt khách quốc tế với 16.237 nghìn ngày khách quốc tế, lần lượt tăng 17,62% và tăng 18,87%).

XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA

XUẤT KHẨU

THÁNG 10



246,6 triệu USD

▲36,11%

10 THÁNG



2.076,2 triệu USD

▲12,42%

3.278,4
triệu USD
▲6,77%

NHẬP KHẨU

THÁNG 10



120,1 triệu USD

▲0,07%

10 THÁNG

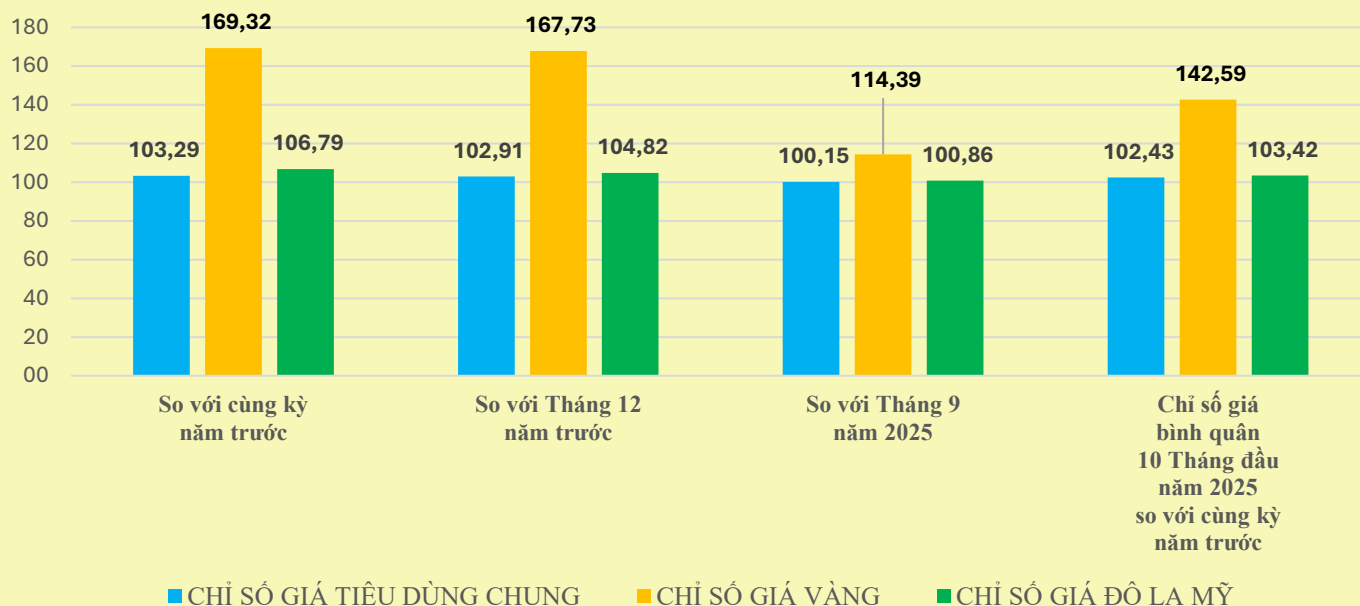
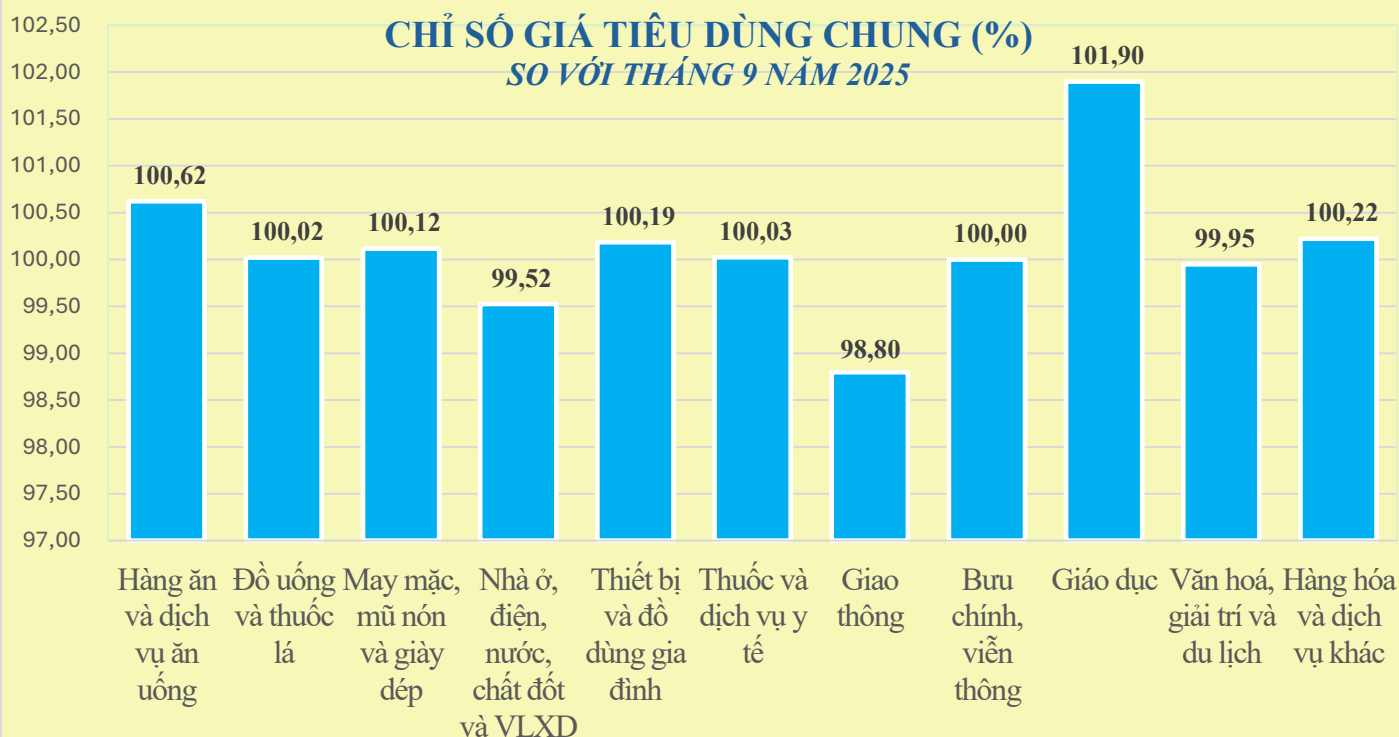


1.202,2 triệu USD

▼1,77%

Tính chung mười tháng năm 2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu ước được 3.278,4 triệu USD, tăng 6,77% so cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 12,42% và nhập khẩu giảm 1,77%. Bức tranh thương mại cho thấy sự chuyển dịch tích cực trong cán cân thương mại, với xuất khẩu tăng nhanh hơn nhập khẩu, một tín hiệu khả quan cho nền kinh tế.

CHỈ SỐ GIÁ THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2025 (%)

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG CHUNG (%)
SO VỚI THÁNG 9 NĂM 2025

Chỉ số giá các nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống, giáo dục và các dịch vụ thiết yếu cùng với nhóm may mặc, mũ nón, giày dép, hàng hóa và dịch vụ khác tăng là những nguyên nhân chính góp phần đưa chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2025 tăng 0,15% so với tháng trước, tăng 3,29% so với cùng kỳ năm trước và tăng 2,91% so với tháng 12/2024.

Bình quân mười tháng năm 2025, CPI tăng 2,43% so với bình quân cùng kỳ, trong đó: CPI khu vực thành thị tăng 2,65%; khu vực nông thôn tăng 2,20%.